

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2018/HS-PT
Ngày 25-10-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Cao Văn Tuấn

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Hạnh
Ông Nguyễn Văn Thiệm.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Như - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 58/2018/TLPT-HS ngày 23 tháng 8 năm 2018, đối với bị cáo Nguyễn Duy Q do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HS-ST ngày 10 tháng 7 năm 2018, của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Duy Q, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1997 tại Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT: Thôn Liễu D, xã TT, huyện AL, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Khu Bến thuyền TB, phường MK, quận HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy C và bà Lê Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 08 tháng 8 năm 2017 đến ngày 06 tháng 01 năm 2018, áp dụng biện pháp ngăn chặn cho “Bảo lĩnh”; có mặt.

(Ngoài ra còn có các bị cáo khác như: Chu Quang V, Lương Ngọc S, Đào Văn Tr, Trần Văn N, Nguyễn Văn TR, Lê Văn H và Lương Ngọc PH. Bị hại là anh Nguyễn Duy HH không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước với Nguyễn Phương D nên khoảng 22 giờ ngày 24 tháng 7 năm 2017, Chu Quang V gọi điện thoại cho Nguyễn Duy Q nhờ gọi điện rủ người đi đánh Nguyễn Phương D. Sau đó, Q gọi điện thoại rủ Đỗ Văn TT. TT gọi điện thoại rủ Lương Ngọc S, Lê Văn H. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày TT, S, H gặp V và Q tại ngã 6 Cát Bi Plaza. Sau đó V bảo cả nhóm đi về khu vực bờ sông Tam Bạc thuộc phường MK, quận HB, thành phố Hải Phòng. Tại đây, nhóm của V tiếp tục gặp Nguyễn VTR đang ngồi chơi cùng nam thanh niên có tên là Minh, Vũ Nguyễn Văn TR đi đánh nhau. Nguyễn Văn TR đồng ý và cùng Minh đi theo nhóm của V về khu vực cổng sau bến xe Lạc Long đường CCL, phường MK. V gọi điện thoại rủ thêm Trần Văn N tham gia đánh nhau, đồng thời V bảo Q đi về thuyền của nhà Q lấy hung khí, S cùng H đi về thuyền nhà S để lấy hung khí. Khi S đi xuống thuyền lấy hung khí thì H đi bộ đến khu vực thuyền nhà Đào Văn Tr neo đậu gần đó gặp Đào Văn Tr và Lương Ngọc PH đang ở trên thuyền. H rủ Đào Văn Tr cùng đi đánh nhau, Trung đồng ý và nói “đội tỳ tao lên”. H đi bộ quay lại khu vực thuyền nhà S neo đậu và ôm hung khí S vừa lấy từ thuyền lên thì Đào Văn Tr cầm theo 01 giáo tự chế cùng Lương Ngọc PH đi đến. Khi gặp S và H, Phương hỏi “các anh đi đâu đấy” thì H đáp “đi đánh nhau” đồng thời S nói “mày ở nhà đi” thì Phương đáp “em đi cũng được” rồi Phương, Đào Văn Tr đi cùng S, H, Q. Khi Q, S, H mang vũ khí đến, Chu Quang V đã lấy 01 kiếm tự chế và 01 tuýp sắt cùng Phương cầm 01 giáo tự chế lên xe mô tô do Nam cầm lái, Nguyễn Duy Q điều khiển xe mô tô chở theo Nguyễn Văn TR cầm 02 kiếm tự chế và Minh; Đỗ Văn TT điều khiển xe mô tô chở Đào Văn Tr cầm theo 01 giáo tự chế; S điều khiển xe mô tô chở H cầm theo tuýp sắt đi theo đường Bạch Đằng đến ngã ba Xi Măng sau đó đi theo đường Hùng Vương đến ngã ba Sở Dầu thì rẽ về ngã tư Đài tưởng niệm Liệt sỹ quận Hồng Bàng và rẽ vào đường Hồng Bàng, đi về phía siêu thị Metro. Khi nhóm của V đi đến cổng siêu thị Metro thì bị nhóm của Linh “Lợn” dùng vỏ chai và gạch đá ném vào nhóm của V. Nhìn thấy Nguyễn Phương D là người có mâu thuẫn với V đang đứng ở gần đó, V xuống xe cầm theo 01 kiếm tự chế và 01 tuýp sắt đuổi theo D; Nam lấy giáo Phương đang cầm rồi cùng Đào Văn Tr cầm 01 giáo, Q cầm 01 kiếm, Nguyễn Văn TR cầm 01 kiếm, và S, Tuấn, H đuổi theo nhóm thanh niên ném vỏ chai vào ngõ số 63 đường Hồng Bàng, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng còn Phương và Minh ở lại trông xe. Khi thấy V cầm kiếm và tuýp sắt đuổi đánh mình thì Nguyễn Phương D đã bỏ chạy. Khi đuổi kịp được D thì giữa V và D xảy ra giằng co, D giằng được kiếm mà V đang cầm thì D cũng bị ngã xuống đất. Thấy V vẫn lao về phía mình, D vùng kiếm vừa giằng được về phía V để ngăn cản làm V bị thương ở khuỷu tay phải. V giằng lại kiếm và chém nhiều nhất làm D bị thương tích ở vùng cổ

và mu bàn tay và cánh tay. Lúc này người dân tới can ngăn thì Vbỏ đi còn D đi bộ về đầu ngõ 63 đường Hồng Bàng và ngồi ở vỉa hè. Cùng lúc đó Q, S, Tuấn, Nam, H, Đào Văn Tr, Nguyễn Văn TR không đuổi theo nhóm thanh niên lúc trước nữa mà đi từ trong ngõ 63 đi ra. Khi thấy D bị thương đang ngồi ở đầu ngõ, cả nhóm đã cùng Vđứng vây quanh D chửi bới và Vtiếp tục dùng sống kiếm đập vào đầu D, Q dùng bản kiếm vỗ vào vai D, Đào Văn Tr tát vào đầu D, đến khi Nguyễn Văn TR can ngăn thì các đối tượng ra chỗ Phương lấy xe ra về.

Tại kết luận giám định số 387 ngày 27/7/2017 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: "Nguyễn Phương D bị các thương tích: 01 vết thương kích thước 07cm ở đỉnh đầu; 01 vết thương chéo ngoài cổ bên trái kích thước 08cm; 01 vết thương dọc 1/3 giữa cẳng tay phải mặt gan tay kích thước 15cm đứt bán phần thần kinh giữa; 01 vết thương mu bàn tay phải kích thước 04cm. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 28%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên".

Cơ quan điều tra đã tiếp tục trưng cầu giám định bổ sung đối với thương tích của D nhưng D từ chối và không đi giám định thương tích bổ sung.

Tại kết luận giám định số 400 ngày 07/8/2017 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Chu Quang V bị 01 vết thương khuỷu tay phải kích thước 02cm x 05cm làm tổn hại 08% sức khỏe. Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2018/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2018, của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đã: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 7; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 41/2017/QH14; khoản 1 Điều 109 và Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Nguyễn Duy Q 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. (trừ cho bị cáo những ngày bị tạm giam từ ngày 08 tháng 8 năm 2017 đến ngày 06 tháng 01 năm 2018).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo đồng phạm khác; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Duy Q kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Xét việc thay đổi nội dung kháng cáo của bị cáo hợp lệ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng quy định của pháp luật và căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo mức án 30 tháng tù là có phần nghiêm khắc, vì: Mặc dù bị cáo có vai trò đồng phạm với các bị cáo khác, tuy nhiên bị cáo không phải là người trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm: Gia đình bị cáo cung cấp cho Hội đồng xét xử đơn xin giảm nhẹ hình phạt có xác nhận của Công an phường. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, sửa Bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tội danh:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Duy Q khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo đồng phạm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 23 giờ ngày 24/7/2017, bị cáo Nguyễn Duy Q và các bị cáo khác đã có hành vi dùng hung khí là kiếm gây thương tích cho anh Nguyễn Phương D. Hậu quả làm anh Duy giảm 28% sức khỏe. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Duy Q về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

- Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Duy Q, Hội đồng xét xử đánh giá như sau:

[2] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội ra đầu thú. Tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xử phạt bị cáo 30 (Ba mươi) tháng tù là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ: Xét vai trò của bị cáo Nguyễn Duy Q trong vụ án này chỉ với vai trò đồng phạm, bị cáo chỉ cùng các bị cáo khác đuổi theo nhóm thanh niên đi cùng bị hại, không phải là người trực tiếp gây ra thương tích cho bị hại. Mặt khác, tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo cung cấp Đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có xác nhận của Công an phường. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Sửa Bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Q. Sửa Bản án sơ thẩm

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 7; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 41/2017/QH14; khoản 1 Điều 109 và Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Nguyễn Duy Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. (trừ cho bị cáo những ngày bị tạm giam từ ngày 08 tháng 8 năm 2017 đến ngày 06 tháng 01 năm 2018).

Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú được tính kể từ khi tuyên án cho đến khi bị cáo đi thi hành án phạt tù.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án số 36/2017/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2018, của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND TPHP;
- VKSND cấp sơ thẩm;
- PV27 Công an TPHP;
- Công an cấp sơ thẩm;
- Toà án cấp sơ thẩm;
- Sở Tư pháp TP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Văn Tuấn

